

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NAM TRỰC  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/HNGĐ-ST  
Ngày: 30-11-2018  
V/v: “Ly hôn giữa chị H và anh S”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Mạnh Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Nguyễn Văn Hùng.

Bà: Bùi Thị Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 135/2018/TLST-HNGĐ ngày 14/9/2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐST-HNGĐ ngày 12/11/2018 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị Đoàn Thị H                      Sinh năm: 1983(*Có mặt*)

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định.

***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Duy S                      Sinh năm: 1979 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 13/9/2018 được bổ sung tại bản tự khai ngày 16/8/2018, nguyên đơn chị Đoàn Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Duy S kết hôn vào ngày 04 tháng 6 năm 2010, quá trình tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi cưới vợ chồng chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không có sự hòa hợp về tính cách và quan điểm sống. Anh S thường đánh đập chị một cách vô cớ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự đổ vỡ không có khả năng hàn gắn đoàn tụ, chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Duy S.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là Nguyễn Duy Trường G sinh ngày 07/04/2010 và Nguyễn Duy L sinh ngày 08/09/2011. Nay ly hôn chị đề nghị được cả hai con chung và yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản; công nợ chung: vợ chồng tự thỏa thuận nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Đoàn Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về ly hôn nhưng thay đổi ý kiến về nuôi con chung: chị đề nghị được nuôi cháu Nguyễn Duy L, còn cháu Nguyễn Duy Trường G giao cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng khi ly hôn, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Tại bản tự khai ngày 19/9/2018, bị đơn anh Nguyễn Duy S trình bày: Anh và chị Đoàn Thị H kết hôn với nhau vào ngày 04/06/2010, quá trình tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống rất đầm ấm và hạnh phúc. Vợ chồng không có xảy ra đánh nhau hay cự cãi gì. Đến giữa năm 2017, chị H có nghi ngờ anh không chung thủy nên có xảy ra cãi vã nhau và sau đó vợ chồng đã làm hòa và bỏ qua cho nhau. Cuộc sống vợ chồng vẫn vui vẻ, hòa thuận hạnh phúc. Đến tháng 6/2018 anh vô tình phát hiện chị H nhắn tin mùi mẫn, tình cảm và có gửi hình ảnh cho người yêu cũ. Vợ chồng có xảy ra việc cãi vã nhưng rồi vợ chồng cũng làm lành và bỏ qua tất cả hứa hẹn chung thủy, hạnh phúc. Đến ngày 03/09/2018, khi chị H nhắn tin gặp tôi về thì giật mình tắt điện thoại và 2 vợ chồng đã giằng co nhau chiếc điện thoại, vợ chồng cãi nhau và chị H đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó cho đến nay. Nay chị H xin ly hôn quan điểm của anh là không đồng ý, anh luôn yêu thương vợ con không muốn vợ chồng ly tán, các con chia lìa.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là Nguyễn Duy Trường G sinh ngày 07/04/2010 và Nguyễn Duy L sinh ngày 08/09/2011. Anh không đồng ý ly hôn nhưng nếu chị H kiên quyết thì anh không muốn các con chung chia cắt do đó cả hai con chung ở với anh hoặc là ở với chị H.

Về tài sản, công nợ chung: Nếu phải ly hôn vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Duy Sơn vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Duy S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Duy S kết hôn vào ngày 04 tháng 6 năm 2010, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Nam Định. Vì vậy đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[3] Sau khi kết hôn, trong quá trình chung sống do vợ chồng không có sự hòa hợp về tính cách, bất đồng về quan điểm sống. Ngoài ra, giữa anh và chị không có niềm tin ở nhau, dẫn đến sự nghi ngờ về lòng thủy chung. Từ đầu tháng 9/2018 cho đến nay vợ chồng không chung sống với nhau. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự đổ vỡ không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ; chị H kiên quyết xin ly hôn, anh S không đồng ý. Xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị H và anh S nếu có duy trì thì mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đoàn Thị H đối với anh Nguyễn Duy S.

[4] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Duy Trường G, sinh ngày 07/04/2010 và Nguyễn Duy L, sinh ngày 08/09/2011. Trên cơ sở nguyện vọng của các đương sự cũng như ý kiến của con chung. Hội đồng xét xử thấy để đảm bảo sự phát triển toàn diện của con chung nên giao con chung Nguyễn Duy L sinh ngày 08/09/2011 cho chị H trực tiếp nuôi; giao con chung Nguyễn Duy Trường G sinh ngày 07/04/2010 cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

[5] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H, anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy không đặt ra để xem xét.

[6] Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải nộp án phí ly hôn theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Duy S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Duy S.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Đoàn Thị H trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Duy L, sinh ngày 08/09/2011, anh Nguyễn Duy S trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Duy Trường G, sinh ngày 07/04/2010. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Chị H, anh S có quyền thăm nom con chung sau ly hôn, không ai được cản trở quyền này.

3. Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu số 0002087 ngày 14/9/2018.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Duy S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã H;
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Mạnh Cường**

